

Số: /BC-UBND

Hoàng Hợp, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hóa

Thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 21/02/2023 của UBND huyện Hoàng Hóa về Chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện Hoàng Hóa năm 2023;

Trên cơ sở Công văn số 2142/STTTT-CNTT ngày 31/8/2023 của Sở thông tin và truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện, đánh giá, thẩm định, thẩm tra kết quả thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số và hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn hoàn thành tiêu chí chuyển đổi số hàng năm;

Trong năm 2023, hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp đã được cấp uỷ đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức về chuyển đổi số của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức và tầng lớp Nhân dân được nâng lên rõ rệt. Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hợp báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện

Đảng ủy, UBND xã Hoàng Hợp đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện, đó là:

- Chương trình hành động số 06-CTrHĐ/ĐU ngày 22/7/2022 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của BTV tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghị quyết số 30-NQ/ĐU ngày 28/02/2023 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Hợp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- UBND xã ban hành các văn bản:

+ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Hợp; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 về kiện toàn BCD chuyển đổi số xã Hoàng Hợp; Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phụ trách các chỉ tiêu về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023.

+ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 về việc thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022 và giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn xã Hoàng Hợp.

+ Kế hoạch 55/KH-UBND, ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp về thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 31/12/2022 về ban hành kế hoạch tập huấn đào tạo kỹ năng số cho người lao động năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 về công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC năm 2023; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2023 về đào tạo bồi dưỡng Cán bộ, công chức năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 02/02/2023 về kiểm tra, đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 30/3/2023 hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt định danh điện tử, sử dụng VneID và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 28/6/2023 về thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn xã Hoàng Hợp; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25/9/2023 về thực hiện thu thập, cập nhật và khai thác thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023; Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về việc ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023 và Các loại công văn đôn đốc, nhắc nhở khác.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

- UBND xã đã chỉ đạo đài truyền thanh, ban biên tập Trang thông tin điện tử xã xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số, tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách pháp luật về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự cộng đồng trách nhiệm của các doanh nghiệp và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Thông qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã, qua các hội nghị từ xã xuống thôn, đã tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp trong công tác thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

- Thường xuyên đưa tin, bài về chuyển đổi số trên hệ thống loa truyền thanh xã, Trang TTĐT xã...

3. Công tác ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản, quy định

Để đáp ứng nhu cầu của nhân dân và thích ứng với mô hình chuyển đổi số, Hội đồng nhân dân xã đã ban hành Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/7/2023 về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án lắp đặt hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng viễn thông – CNTT tại xã Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hoá. Bên cạnh đó, UBND xã đã đầu tư mô hình camera an ninh trật tự nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong công tác bảo đảm ANTT, trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường xóm làng. Kịp thời nhắc

nhờ các hành vi, hiện tượng đổ rác sai quy định, tình trạng tham gia giao thông không đội mũ; hạn chế các hành vi trộm cắp vật, đánh nhau gây mất trật tự, xe vận chuyển làm rơi vãi đất đá vật liệu trên đường. Thông tin được chia sẻ minh bạch, người dân cùng tham gia vào việc giám sát nên nhận được sự đồng tình, ủng hộ của người dân với chính quyền, công an xã. Từ đó góp phần hỗ trợ cho các lực lượng công an hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ đảm bảo ANTT, ATGT trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ

1. Chính quyền số

- Tổng chỉ tiêu: 10 chỉ tiêu
- Chỉ tiêu đạt: 10/10 chỉ tiêu

1.1. Tiêu chí số 1.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2022 về Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước xã năm Hoàng Hợp năm 2023; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023. Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 26/5/2022 của UBND xã Hoàng Hợp về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 về tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023; Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023 (Số 153/BC-UBND ngày 15/11/2023).

c) Đánh giá: Đạt.

1.2. Tiêu chí số 1.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử

b) Kết quả: 100% Lãnh đạo, cán bộ, công chức UBND xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh. Có báo cáo số 150/BC-UBND ngày 15/11/2023 kết quả tình hình thực hiện việc tạo lập, trao đổi, ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định)

c) Đánh giá: Đạt.

1.3. Tiêu chí số 1.3

a) Yêu cầu tiêu chí: Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).

b) Kết quả: 100% các văn bản đến, văn bản phát hành, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ, tài liệu mật theo quy định) được trao đổi, xử lý, ký số trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh. Có báo cáo số 150/BC-UBND ngày 15/11/2023 kết quả tình hình thực hiện việc tạo lập, trao đổi, ký số, xử lý hồ sơ

công việc trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định)

c) Đánh giá: Đạt.

1.4. Tiêu chí số 1.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp.

b) Kết quả: Có 12/12 cán bộ công chức có hộp thư công vụ, đạt 100%. Được thể hiện tại báo cáo số 127/BC-UBND ngày 30/10/2023 về Kết quả thực hiện, sử dụng hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp; được cơ quan cấp trên xác nhận; Công văn số 76/UBND-VP ngày 29/12/2022 về việc tăng cường sử dụng hộp thư điện tử phần mềm dùng chung trong thực hiện nhiệm vụ. (Công văn số 150/HCC-HCQT ngày 17/4/2024 của Trung tâm phục vụ hành chính công văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cung cấp thông tin kết quả chuyển đổi số của các xã đăng ký hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Hoằng Hóa).

c) Đánh giá: Đạt.

1.5. Tiêu chí số 1.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử

b) Kết quả: Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 03/12/2023 số hồ sơ đã tiếp nhận, xử lý trên hệ thống một cửa điện tử: 1264/1264 hồ sơ, đạt 100%

(Có Công văn số 150/HCC-HCQT ngày 17/4/2024 của Trung tâm phục vụ hành chính công văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cung cấp thông tin kết quả chuyển đổi số của các xã đăng ký hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Hoằng Hóa; Báo cáo số 141/BC-UBND ngày 06/11/2023 Kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2023 và báo cáo hàng quý của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa tổng hợp kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

1.6. Tiêu chí số 1.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.

b) Kết quả: Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến đến hết quý 4/2023 là: 243/255 hồ sơ, tỷ lệ đạt 95,29%.

(Có Công văn số 150/HCC-HCQT ngày 17/4/2024 của Trung tâm phục vụ hành chính công văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cung cấp thông tin kết quả chuyển đổi số của các xã đăng ký hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Hoằng Hóa và báo cáo hàng quý của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá kèm theo)

c) Đánh giá: Đạt.

1.7. Tiêu chí số 1.7

a) Yêu cầu tiêu chí: Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, Trang Thông tin điện tử, ...)

b) Kết quả: Địa phương đã triển khai, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng nền tảng số để giao tiếp, tương tác với chính quyền, qua trang thông tin điện tử xã, hoanghoas, Zalo... Tại báo cáo số 138/BC-UBND ngày 30/10/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.7 báo cáo các ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân thông qua công nghệ số.

c) Đánh giá: Đạt.

1.8. Tiêu chí số 1.8

a) Yêu cầu tiêu chí: Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

b) Kết quả: Đã sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: Phần mềm QLVB&HSCV; PM một cửa điện tử, PM quản lý NCC, BTEXH, trẻ em; PM hộ tịch; PM kế toán, thuế, BHXH...

Tại báo cáo số 129/BC-UBND ngày 30/10/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.8 về Đánh giá tình hình sử dụng dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung.

c) Đánh giá: Đạt.

1.9. Tiêu chí số 1.9

a) Yêu cầu tiêu chí: Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng

b) Kết quả:

UBND xã đã ban hành quyết định thành lập ban biên tập (Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 12/8/2019), Quyết định kiện toàn số 34/QĐ-UBND ngày 13/7/2021), Quy chế hoạt động (ban hành tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 01/12/2021); Thông báo phân công nhiệm vụ số 14/TB-UBND ngày 01/12/2021 về phân công nhiệm vụ thành viên Ban biên tập.

Văn bản kèm theo gồm: Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 01/12/2023 về Kết quả thực hiện tiêu chí 1.9 về Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; các quyết định, quy chế

c) Đánh giá: Đạt.

1.10. Tiêu chí số 1.10

a) Yêu cầu tiêu chí: Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 31/12/2022 về tổ chức hội nghị tập huấn đào tạo kỹ năng số cho người lao động năm 2023

về Tổ chức hội nghị tập huấn và triển khai nhiệm vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023; tổ chức 3 hội nghị tập huấn (ngày 05/01/2023, ngày 21/02/2023 và ngày 20/6/2023 với 352 lượt người tham gia, trong đó bao gồm cả cán bộ, công chức xã; cán bộ không chuyên trách xã, thôn và tổ công nghệ số cộng đồng).

Tài liệu minh chứng: Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 26/10/2023 Kết quả thực hiện tiêu chí 1.10 về Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan; danh sách; giấy mời....

c) Đánh giá: Đạt.

2. Kinh tế số

Tổng chỉ tiêu: 6 chỉ tiêu

- Chỉ tiêu đạt: 6/6 chỉ tiêu

- Cụ thể, kết quả đạt như sau:

2.1. Tiêu chí số 2.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

b) Kết quả: UBND xã đã ban hành kế hoạch, tổ chức các hội nghị tập huấn số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 về tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hoàng Hợp; kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 31/12/2022 về tổ chức hội nghị tập huấn đào tạo kỹ năng số cho người lao động năm 2023; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2023 về đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ, công chức xã năm 2023; Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 26/10/2023 về tình hình thực hiện công tác đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2023; danh sách tham gia tập huấn tại, giấy mời kèm theo.

- Tổng số đối tượng là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể được tập huấn là: 352 người/352 người, đạt 100%.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân: 100% người dân được tiếp cận các thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng: Phối hợp với các ngân hàng hỗ trợ người dân mở tài khoản để giao dịch, mua bán hàng hoá; sử dụng các nền tảng số (zalo, Fb, các trang Wes bán hàng....) để quảng bá, giới thiệu sản phẩm của địa phương....%.

c) Đánh giá: Đạt.

2.2. Tiêu chí số 2.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)

b) Kết quả: Xã đã phối hợp thiết lập các kênh quảng bá về sản phẩm để bán hàng, trên Cổng thông tin điện tử của xã, của huyện, trên các mạng xã hội, các sản phẩm đó là bánh đa và sản phẩm rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP. Thông qua hoạt động của các tổ chức Hội, đoàn thể tại địa phương.....Nhờ đó đã quảng bá được thương hiệu địa phương, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, sức cạnh tranh của sản phẩm. Được thể hiện tại báo cáo số 132/BC-UBND ngày 30/10/2023 Về việc thực hiện tiêu chí 2.2: Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng Internet (Trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...) xã Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

c) Đánh giá: Đạt.

2.3. Tiêu chí số 2.3

a) Yêu cầu tiêu chí: Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác

b) Kết quả: Thực hiện hướng dẫn của cấp trên UBND xã đã hướng dẫn trực tiếp đến các doanh nghiệp, các hộ sản xuất, kinh doanh đưa sản phẩm giới thiệu trên mạng Internet, Zalo, Facebook....đã có 5 sản phẩm và sản phẩm có lợi thế của địa phương đều đưa lên sàn thương mại điện tử

Năm 2023 xã Hoàng Hợp đã phối hợp với Viễn thông Hoàng Hóa tổ chức triển khai tập huấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác. Được thể hiện tại báo cáo số 133/BC-UBND ngày 30/10/2023.

c) Đánh giá: Đạt.

2.4. Tiêu chí số 2.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến. Tỷ lệ đạt từ 60% trở lên.

b) Kết quả: Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến trên địa bàn xã đạt được thể hiện qua xác nhận của ngân hàng như sau: Số lượt doanh nghiệp, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh điện tử là 44 lượt; số lượt dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoạch tổ chức được phép khác là 5.020 lượt người. Được thể hiện tại báo cáo số 133/BC-UBND ngày 30/10/2023.

- Tổng số hộ kinhdoanh nghiệp: 69 hộ.

- Tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể sử dụng nền tảng số: 55,07% .
- Tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể sử dụng tài khoản: 78,26%.

c) Đánh giá: Đạt.

2.5. Tiêu chí số 2.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, đạt từ 50% trở lên.

b) Kết quả: Qua công các điều tra khảo sát trên địa bàn xã Hoàng Hợp có 9 doanh nghiệp, hiện tại đã có 6/9 doanh nghiệp đã tiến hành sử dụng hợp đồng điện tử = 66,67%, hiện tại còn 3 doanh nghiệp đang tiến hành triển khai áp dụng hợp đồng điện tử

(Có danh sách và văn bản xác nhận của VNPT Hoàng Hóa kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

2.6. Tiêu chí số 2.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số. Tỷ lệ đạt từ 55% trở lên

b) Kết quả: Trên địa bàn xã có 6/9 doanh nghiệp hoạt động đã sử dụng nền tảng số đạt tỷ lệ 66,67%.

48/69 hộ kinh doanh có ứng dụng công nghệ nền tảng công nghệ số để thực hiện giới thiệu, quảng bá, mua bán sản phẩm trên hệ thống điện tử = 78,26%.

Như vậy tỷ lệ chung doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất kinh doanh có sử dụng nền tảng số là 57/78 hộ = 73,08%.

(Có danh sách kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3. Xã hội số: Tổng chỉ tiêu: 12 chỉ tiêu

- Chỉ tiêu đạt: 12/12 chỉ tiêu
- Cụ thể, kết quả đạt như sau:

3.1. Tiêu chí số 3.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản.

b) Kết quả: Xã đã thiết lập kênh giao tiếp giữa xã và người dân: Đa dạng hóa các kênh thông tin giao tiếp giữa lãnh đạo và nhân dân trên địa bàn, tăng cường sử dụng các kênh thông tin truyền thống như văn bản, đài truyền thanh xã; tiến hành xây dựng hệ thống giao tiếp thông qua mạng xã hội Zalo, chatbot, Trang Thông tin điện tử, ứng dụng Công dân số để người dân nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, hoạt động của chính quyền, giúp tăng cường sự tin tưởng, gắn gũi hơn giữa chính quyền và nhân dân trên địa bàn. 5/5 thôn có trang zalo thôn riêng. Triển khai ứng dụng phản ánh hiện trường thông qua đường dây nóng của lãnh đạo

địa phương đề các tổ chức, cá nhân gửi phản ánh các vấn đề bất cập trong cuộc sống, thông qua đó hỗ trợ công tác xử lý hiệu quả từ các cơ quan chức năng, hướng đến cải thiện môi trường sống, làm việc cho người dân thông qua ứng dụng. Thực hiện thông qua các hội nghị.

Có 2.383/3.088 người trong độ tuổi lao động, đạt tỷ lệ 77,16% được thông tin, tuyên truyền phổ biến, đào tạo dịch vụ công trực tuyến, kỹ năng số cơ bản.

(Có kế hoạch; báo cáo số 114/BC-UBND ngày 26/10/2023; danh sách và các hình ảnh tập huấn kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.2. Tiêu chí số 3.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác. Tỷ lệ đạt từ 75% trở lên.

b) Kết quả: Trên cơ sở kế hoạch đã triển khai UBND xã đã tích cực tuyên truyền cho người dân đăng ký tài khoản để giao dịch, theo kết quả khảo sát trên địa bàn xã Hoàng Hợp có 3.658/ 4.761 người từ 15 tuổi trở có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 76,83%.

(Có danh sách và Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã và văn bản xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.3. Tiêu chí số 3.3

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản, tỷ lệ đạt từ 55% trở lên.

b) Kết quả: UBND xã tích cực tuyên truyền Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 04/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh; Kế hoạch số 170/KHUBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn xã để tiếp thu thực hiện.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn xã cài đặt ứng dụng phần mềm an toàn thông tin mạng trên điện thoại thông minh nhằm đảm bảo an toàn cho người dân sử dụng điện thoại di động thông minh. Kết quả có 1.873/ 3.274 người, đạt 57,21 %.

(Có báo cáo số 126/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp và danh sách biểu cụ thể kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.4. Tiêu chí số 3.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, tỷ lệ đạt từ 65% trở lên.

b) Kết quả: Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 134/KH-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1845/UBND-VHTT ngày 13/7/2023 của UBND huyện Hoằng Hóa về việc đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành sớm các mục tiêu Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

Theo kết quả khảo sát dân số trưởng thành có điện thoại thông minh trên địa bàn xã Hoằng Hợp có 3.274/ 4.761 người đạt 68,77%. (Chi tiết phụ lục kèm theo)

(Có báo cáo số 126/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoằng Hợp và danh sách biểu cụ thể kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.5. Tiêu chí số 3.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên, tỷ lệ đạt 95% trở lên.

b) Kết quả: Thực hiện Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 140 /KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân Huyện Hoằng Hóa về việc Lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn Huyện Hoằng Hóa đến giai đoạn 2022 – 2025. UBND xã đã chỉ đạo Trạm y tế tích cực cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên cho người dân.

Theo kết quả khảo sát trực tuyến do UBND huyện triển khai thực hiện, trên địa bàn xã Hoằng Hợp có 5.792/5792 người đạt 100%. (Chi tiết phụ lục kèm theo)

(Có báo cáo số 125/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoằng Hợp, danh sách, đường Link phần mềm theo dõi kèm theo

Đường link: https://yte-thanhhoa.vnphthis.vn/web_his/baocaoHSSK389).

c) Đánh giá: Đạt.

3.6. Tiêu chí số 3.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa. (Tỷ lệ đạt từ 10% trở lên)

b) Kết quả: Trên cơ sở Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 134/KH-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 1845/UBND-VHTT ngày 13/7/2023 của UBND huyện Hoằng Hóa. UBND xã Hoằng Hợp đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Theo kết quả tổng hợp số người được tư vấn sức khỏe trực tuyến trên địa bàn xã là 629 người/5.792, đạt tỷ lệ 10,85%.

(Có báo cáo số 125/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoằng Hợp, danh sách theo dõi kèm theo)

c) Đánh giá: Đạt.

3.7. Tiêu chí số 3.7

a) Yêu cầu tiêu chí: Các trường tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở. Có văn bản xác nhận của Phòng GD&ĐT đạt tỷ lệ 100%.

b) Kết quả: Hiện trường TH và THCS Hoàng Hợp đã hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở theo yêu cầu.

- 100% phòng học đều có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet đảm bảo tốt cho việc dạy và học, đồng thời thuận tiện cho việc số hóa hồ sơ cho học sinh.

- Hệ thống phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN được có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường.

- Đa số giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Nhiều giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học. 100% giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.

Nhà trường thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số;

Triển khai các phần mềm quản trị nhà trường như phần mềm CSDDL, TEMIS, MISA.

Phần mềm tuyển sinh đầu cấp, phần mềm quản lý hồ sơ HS, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; phần mềm SMAT- CA (chữ ký số); phần mềm giáo án điện tử, phần mềm CCVC của Phòng nội vụ; Phần mềm VCS kế toán; phần mềm BHXH, phần mềm dịch vụ công kho bạc, ký số hiệu trưởng, kế toán; Phần mềm quản lý công sản; phần mềm tính lương của MISA; phần mềm các khoản thu của MISA

Phần mềm dạy học trực tuyến trên Zoom, VNPT- Learning; phần mềm báo cáo trực tuyến EQMS; phần mềm phổ cập GD chống mù chữ; phần mềm quản lý hệ thống nhà trường; SMas edu.vn.

Tất cả các trường trên địa bàn xã đều hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số và thực hiện chuẩn hóa dữ liệu số; kho học liệu số mở đúng theo quy định đạt 100%.

- Tỷ lệ 2/2 trường đạt 100%.

(Có Báo cáo số 917/BC-GDDT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục huyện Hoàng Hóa về Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện năm học 2022 - 2023 tính đến 30/10/2023 kèm theo)

c) Đánh giá: Đạt.

3.8. Tiêu chí số 3.8

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Kết quả:

- Hiện trường TH và THCS Hoàng Hợp đã triển khai và thực hiện việc thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt

- Tỷ lệ 2/2 trường đạt 100%.

(Có Báo cáo số 917/BC-GDĐT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục huyện Hoàng Hóa về Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện năm học 2022 - 2023 tính đến 30/10/2023 kèm theo)

c) Đánh giá: Đạt.

3.9. Tiêu chí số 3.9

a) Yêu cầu tiêu chí: Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử, đạt 50% trở lên.

b) Kết quả: Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 28/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa về việc “Cao điểm triển khai vận động, tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID; kích hoạt tài khoản định danh điện tử; cách thức đăng ký tài khoản trên Công dịch vụ công và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên huyện Hoàng Hóa”.

Kết quả theo số liệu thống kê của Ban chỉ đạo huyện gửi về tính đến thời điểm hiện ngày 09/11/2023 toàn xã đã có 4.439/chỉ tiêu huyện giao 3.566 người = 124,5% KH giao. Trong đó số người cài và kích hoạt định danh điện tử mức độ 1 là: 2.294/4439 người. Số người cài và kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 là: 2.145/4439 người.

Có báo cáo số 147/BC-UBND ngày 09/11/2023 của UBND xã Hoàng Hợp kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.10. Tiêu chí số 3.10

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân, chỉ tiêu đạt 30% trở lên.

Kết quả: Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên, UBND xã đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động người dân tích cực cài phần mềm chữ ký số, thuận tiện cho việc giao dịch, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử.

Theo thống kê đã có 1.432/ 4.761 người được cài phần mềm chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt 30,08%.

(Có báo cáo số 125/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp; phụ lục và văn bản xác nhận của VNPT kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.11. Tiêu chí số 3.11

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đạt từ 20% trở lên.

b) Kết quả: Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai, thường xuyên tuyên truyền để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Qua kết quả điều tra, thống kê dân số trưởng thành trên địa bàn xã có sử dụng dịch vụ công trực tuyến là 1.410/ 4.761 người đạt 29,62%

(Có báo cáo số 152/BC-UBND ngày 15/11/2023 của UBND xã Hoàng Hợp; phụ lục 3.3 kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

3.12. Tiêu chí số 3.12

a) Yêu cầu tiêu chí: Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, tỷ lệ đạt từ 60% trở lên.

b) Kết quả: Tiếp thu tinh thần chỉ đạo của các cấp, UBND xã Hoàng Hợp đã chỉ đạo Hợp tác xã điện năng tăng cường tuyên truyền cho nhân dân làm tài khoản để thực hiện thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Chỉ đạo cán bộ, công chức xã; nhân viên của Hợp tác xã đến từng hộ để vận động, hướng dẫn cách chuyển tiền về tài khoản của Hợp tác xã.

Kết quả có 1.097/ 1.799 hộ thanh toán bằng hình thức chuyển khoản không dùng tiền mặt đạt 61,08%.

(Có danh sách và Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 27/10/2023 và các danh sách kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

4. Hạ tầng số

- Tổng chỉ tiêu: 6 chỉ tiêu
- Chỉ tiêu đạt: 6/6 chỉ tiêu
- Cụ thể, kết quả đạt như sau:

4.1. Tiêu chí số 4.1

a) Yêu cầu tiêu chí: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G/5G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình.

b) Kết quả:

- Hạ tầng mạng lưới:

+ Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ: Vinaphone, Viettel, MobiFone.

+ Các tuyến cáp truyền dẫn đến các thôn: Hiện tại các doanh nghiệp đã lắp đặt các tuyến cáp quang đến 100% các thôn trên địa bàn xã. Các tuyến cáp được bó gọn gàng, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành về mạng cáp ngoại vi, đảm bảo an toàn cho người dân và mỹ quan môi trường.

- Cung cấp dịch vụ: Mạng lưới viễn thông hiện đã phủ sóng, đảm bảo khả năng sẵn sàng cung cấp dịch vụ tới 100% dân cư. Tình hình cung cấp và sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet tại địa phương tốt đảm bảo phục vụ cho người dân sử dụng.

c) Đánh giá: Đạt.

4.2. Tiêu chí số 4.2

a) Yêu cầu tiêu chí: Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

b) Kết quả: Tại UBND xã đáp ứng được nhu cầu làm việc của cán bộ, công chức; Hệ thống mạng Internet, hệ thống mạng LAN, thiết bị sóng Wifi; Máy vi tính; Lưu điện; Kịch điện, Máy in; Máy scan; camera đều được trang bị đầy đủ, đảm bảo cho việc khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả. Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống.

Xã đã có Quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng nội bộ (Quyết định số 455/QĐ-STTTT ngày 13/12/2022 của Sở Thông tin và truyền thông Thanh Hóa; có quy chế về Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng tại Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của UBND xã Hoằng Hợp; Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 26/10/2023 về tình hình triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng. *(Có các văn bản kèm theo).*

c) Đánh giá: Đạt.

4.3. Tiêu chí số 4.3

a) Yêu cầu tiêu chí: 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc.

b) Kết quả: Hạ tầng cơ sở để phục vụ các đồng chí cán bộ, công chức làm việc đảm bảo tốt, hiện tại các đồng chí cán bộ, công chức đều được trang bị máy tính để phục vụ công việc đạt. UBND xã có 18/18 đồng chí được trang bị máy tính đạt 100%.

(Có Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 26/10/2023 về Danh sách cán bộ, công chức có máy tính làm việc).

c) Đánh giá: Đạt.

4.4. Tiêu chí số 4.4

a) Yêu cầu tiêu chí: Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương.

b) Kết quả: Hệ thống hội nghị truyền hình giao ban trực tuyến thực sự là kênh kết nối hiệu quả, thiết thực đối với chính quyền. Việc ứng dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến không chỉ giúp tiết kiệm thời gian di chuyển của các thành phần dự hội nghị, tiết kiệm kinh phí tổ chức hội nghị mà còn đảm bảo thông tin nhanh chóng, chính xác, kịp thời, góp phần cải cách hành chính, từng bước xây

dựng chính quyền điện tử và nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Vận hành hoạt động hệ thống: Polycom Trio 850.

- Xã Hoàng Hợp bố trí 01 phòng họp trực tuyến tại Phòng họp tầng 3 của Công sở xã Hoàng Hợp.

- Phòng họp có các hệ thống theo quy định đảm bảo về quy mô phục vụ cho các hội nghị trực tuyến.

- Cán bộ vận hành: Do công chức Văn hóa – Xã hội

- Năm 2023: Có 19 cuộc họp trực tuyến.

- Diễn biến hoạt động của các cuộc họp: Ổn định.

(Có báo cáo số 116/BC-UBND ngày 26/10/2023 kèm theo).

c) Đánh giá: Đạt.

4.5. Tiêu chí số 4.5

a) Yêu cầu tiêu chí: Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).

b) Kết quả: Với mục tiêu 100% các điểm công cộng trên địa bàn xã có sóng wifi miễn phí phục vụ việc truy cập internet của nhân dân, giúp người dân có thể sử dụng các ứng dụng di động, CNTT góp phần thay đổi thói quen số của người dân. Trong những năm qua công sở UBND, Hội trường UBND xã, Công an xã, Trạm y tế, các trường học, Hợp tác xã, Bru điện văn hóa xã, Làng văn hóa, Chùa thiên phúc đã phối hợp với VNPT Chi nhánh Hoàng Hóa lắp đặt điểm phát wifi công cộng, năm 2022 và 2023 triển khai lắp đặt hệ thống wifi tại 5/5 nhà văn hóa thôn để người dân dễ dàng truy cập internet.

c) Đánh giá: Đạt.

4.6. Tiêu chí số 4.6

a) Yêu cầu tiêu chí: Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát.

b) Kết quả: Hệ thống camera giám sát trên địa bàn xã được triển khai đầu tư lắp đặt tại các ngã ba, ngã tư các điểm công cộng.

- Đối với xã đã tiến hành khảo sát và lắp đặt mắt quan sát Camera tại 27 vị trí trải đều trên 05 thôn với 27 mắt. Thời điểm lắp vào năm 2021.

- Đã có 2 thôn lắp đặt hệ thống camera an ninh đó là thôn Nhân Hòa và thôn Đức Tiến. Mỗi thôn lắp 19 mắt camera

Toàn xã có khoảng 25% hộ gia đình lắp đặt hệ thống camera.

Đến nay hệ thống camera của xã và của các thôn hoạt động tương đối tốt, ổn định.

Việc triển khai hệ thống camera an ninh đã góp phần thay đổi diện mạo của xã đồng thời nâng cao ý thức của người dân trong tham gia giao thông, trong bảo vệ hành lang an toàn giao thông....

c) Đánh giá: Đạt.

(Kết quả đánh giá cụ thể các tiêu chí chuyển đổi số theo báo cáo số 137/BC-UBND ngày 31/10/2023 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung:

1.1. Thuận lợi

- Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, UBND huyện, các phòng chuyên môn cấp huyện; sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy xã, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ xã xuống thôn, nên các chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác chuyển đổi số ngay từ bước đầu đã thu được những kết quả khá toàn diện.

- Công tác tập huấn, hướng dẫn được cấp trên triển khai kịp thời, hiệu quả, phù hợp với tình hình của địa phương.

- Cán bộ được phân công phụ trách với tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, đã góp phần vào thành công của công tác chuyển đổi số cấp xã.

1.2. Khó khăn, tồn tại

- Là xã nhân dân chủ yếu tập trung từ sản xuất nông nghiệp, các doanh nghiệp ít đầu tư, do vị trí địa lý xa trung tâm; sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong thực hiện chuyển đổi số chưa được đồng đều. Một bộ phận người dân nhận thức về chuyển đổi số còn hạn chế, chưa nhận thức đầy đủ về những lợi ích của chuyển đổi số, của việc sử dụng các công cụ CNTT phục vụ cho công việc, thay đổi cách thức làm việc, cách thức kinh doanh và phục vụ cuộc sống hàng ngày;

- Số lượng hồ sơ do người dân, doanh nghiệp tự thực hiện theo hình thức trực tuyến vẫn còn phải hỗ trợ thực hiện; Trong quá trình gửi hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ các phần mềm vẫn còn những lỗi ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ;

- Công chức phụ trách công nghệ thông tin của xã là kiêm nhiệm (công chức VPTK), do đó còn hạn chế về chuyên môn để thực hiện; các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng chưa huy động được lực lượng trẻ, có kiến thức về công nghệ thông tin nên việc tổ chức, hướng dẫn sử dụng dịch vụ có phần hạn chế.

2. Một số mô hình nổi bật về Chuyển đổi số trên địa bàn:

Với sự phát triển của công nghệ thông tin và viễn thông, mục tiêu hoàn thiện hạ tầng cơ sở tiến tới công nghệ số toàn dân, tháng 8 năm 2021, số lượng mắt được lắp đặt là 27 mắt tại các điểm chính của xã. Nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã, Ban chỉ đạo đã tích cực tuyên truyền các thôn, các hộ gia đình lắp đặt. Hiện nay đã có thôn Nhân Hòa và thôn Đức Tiến đã lắp đặt hệ thống Camera, mỗi thôn lắp 19 mắt tại các điểm công cộng của thôn, các thôn còn lại

trong thời gian tới sẽ tiến hành lắp đặt đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội chỉ phụ thuộc vào lực lượng làm công tác an ninh là chủ yếu, số lượng phải cân đồng, yêu cầu ở thôn phải có từ 3 đến 5 người; ở xã có lực lượng dày, một số vụ việc tội phạm hoạt động vào thời gian khuya, ít người khó điều tra. Tuy nhiên từ khi thực hiện chủ trương của nhà nước, tinh giản biên chế đưa Công an chính quy về địa phương quản lý, đồng thời lắp đặt hệ thống Camera giám sát, hiệu quả đã thay đổi, đã hỗ trợ lực lượng chức năng kịp thời phát hiện, truy xuất dấu vết, tài liệu của một số vụ tai nạn giao thông, vụ trộm cắp tài sản, vụ gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích; truy vết các đối tượng hoạt động phạm tội. Bên cạnh đó còn hỗ trợ lực lượng chức năng trong quá trình quan sát, theo dõi, trinh sát đối tượng, vụ việc về ANTT; hỗ trợ quản lý về trật tự ATGT, vệ sinh môi trường,....

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP THEO

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Cấp ủy, chính quyền tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày càng thấm nhuần mục đích, ý nghĩa của công tác chuyển đổi số.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp xã và kết quả chuyển đổi số hàng năm dưới nhiều hình thức khác nhau (hội nghị, hội thảo, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng,..) nhằm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân; nâng cao hiểu biết, sự quan tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số. Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong quá trình theo dõi, đánh giá kết quả triển khai chuyển đổi số hàng năm của xã.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá chuyển đổi số. Phân công nhiệm vụ cho công chức phụ trách thực hiện chuyển đổi số; triển khai công tác theo dõi, đánh giá chuyển đổi số của xã một cách thường xuyên, liên tục. Tổng hợp, đánh giá một cách khách quan, trung thực kết quả chuyển đổi số đạt được hàng năm theo các trụ cột, chỉ số chính, chỉ số thành phần, tiêu chí quy định trong Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kinh phí cho công tác chuyển đổi số cấp xã.

4. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong đề án 06, trong đó có các tiêu chí về chuyển đổi số để bảo đảm tính hệ thống trong công tác theo dõi, đánh giá của địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cơ quan cấp trên xây dựng, hoàn thiện phần mềm đánh giá chuyển đổi số cấp xã để đánh giá một cách chính xác, khách quan.

2. Bố trí cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, phụ trách chuyển đổi số ở cấp xã.

3. Đề nghị cấp trên phân bổ kinh phí hàng năm, đảm bảo hoạt động của công tác chuyển đổi số cấp xã.

Trên đây là báo cáo kết quả chuyển đổi số xã Hoàng Hợp năm 2023, đề nghị UBND huyện Hoàng Hóa xem xét, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét công nhận./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT (B/c);
- UBND huyện (B/c);
- Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Phụng

PHỤ LỤC 01
CHI TIẾT TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023 XÃ HOÀNG HỢP

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
1	Chính quyền số						
1.1	Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.	Văn bản	Có	Có KH hàng năm và giai đoạn	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 26/5/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Chương trình hành động số 06/CtrHD/ĐU ngày 22/7/2022 của Đảng ủy xã Hoàng Hợp - Bài tuyên truyền và các báo cáo đánh giá về công tác chuyển đổi số. - BC số 153/BC-UBND ngày 15/11/2023 	
1.2	Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử	%	100%	100%	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Công văn số 05/UBND-VP ngày 18/01/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Kiểm tra trên hệ thống Tdoffice. - Các báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị 15/CT-UBND năm 2023 của Sở TT&TT. - Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 15/11/2023 của UBND xã Hoàng Hợp 	
1.3	Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).	%	100%	100%	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Công văn số 05/UBND-VP ngày 18/01/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Kiểm tra trên hệ thống Tdoffice. - Các báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị 	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
						15/CT-UBND năm 2023 của Sở TT&TT. - Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 15/11/2023 của UBND xã Hoàng Hợp	
1.4	Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp.	%	100%	100%	Đạt	- Công văn số 76/UBND-VP ngày 29/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Danh sách 12 cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ.	
1.5	Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.	%	100%	100%	Đạt	- Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 06/01/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Báo cáo số: 128/BC-UBND ngày 30/10/2023; Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 22/6/2023; Báo cáo số 141/BC-UBND ngày 06/11/2023 của UBND xã Hoàng Hợp kèm theo biểu mẫu: 06a/VPCP-KSTT	
1.6	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.	%	70%	100%	Đạt	- Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Các báo cáo của trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa - Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp	
1.7	Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân.	Kênh giao tiếp	Có	Có sử dụng Kênh zalo, Trang Thông tin điện tử, Hoanghoa	Đạt	Báo cáo 138/BC-UBND ngày 30/10/2024 - Kênh phản hồi ý kiến trên trang thông tin điện tử xã: http://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/web/lien-he.htm - Zalo phản hồi của người dân: https://Zalo.me/g/wcolhw208	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
				s, Fb		- Hệ thống phản hồi Thanh Hóa: https://phanhoi.thanhhoa.gov.vn/ - Các văn bản triển khai thực hiện ứng dụng về hỗ trợ chính quyền trong giao tiếp.	
1.8	Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.	Hệ thống	Khai thác và sử dụng hiệu quả	Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Đạt	- Công văn số 76/UBND-VP ngày 29/12/2022 của UBND xã Hoàng Hợp - Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp	
1.9	Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Có trang	Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định	Duy trì tốt hoạt động của trang thông tin điện tử; Có ban biên tập, quy chế hoạt động....	Đạt	- Quy chế: Quyết định 65/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND xã Hoàng Hợp - Ban biên tập: Quyết định 34/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND xã Hoàng Hợp. - Trang TTĐT: http://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/ - Thông báo số 14/TB-UBND ngày 01/12/2021 của UBND xã Hoàng Hợp. - Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 01/12/2023 của UBND xã Hoàng Hợp	
1.10	Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.	%	100%	100%	Đạt	- Kế hoạch số: 56-KH-UBND ngày 31/12/2022; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Các giấy mời (kèm theo danh sách cán bộ, công chức và người lao động tham gia tập huấn trong năm) - Các hình ảnh hội nghị - Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 26/10/2024	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
2	Kinh tế số						
2.1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.	%	100%	100%	Đạt	- Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022 - Các tin, bài, chương trình tuyên truyền trên chuyên mục chuyển đổi số trang thông tin điện tử của xã (https://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/web/trang-chu/tin-tuc-su-kien/chuyen-doi-so) - Báo cáo số 131/BC-UBND ngày 30/10/2023	
2.2	Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)	%	100%	100%	Đạt	- Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp	
2.3	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa lên sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.	%	100%	100%	Đạt	- Báo cáo số 133/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Sản phẩm rau an toàn Hoàng Hợp. https://postmart.com.vn/home/Goods/index.html?goods_id=13848 https://postmart.com.vn/home/Goods/index.html?goods_id=13852 https://postmart.com.vn/home/Goods/index.html?goods_id=13850 - Sản phẩm bánh đa Nghĩa LX: (https://postmart.com.vn/home/Goods/index.html?goods-id=13626)	
2.4	Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử	%	60%	100%	Đạt	Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 30/10/2023 (Kèm theo danh sách của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng nền tảng số) của UBND xã Hoàng Hợp	
2.5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp	%	50%	66,67%	Đạt	Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 30/10/2023	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
	đồng điện tử					của UBND xã Hoàng Hợp; Văn bản xác nhận của VNPT	
2.6	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	%	55%	66,67%	Đạt	Báo cáo số 134/BC-UBND ngày 30/10/2023 (Kèm theo danh sách của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng nền tảng số) của UBND xã Hoàng Hợp	
3	Xã hội số						
3.1	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản	%	60%	77,16%	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số: 56-KH-UBND ngày 31/12/2022; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/12/2022; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Các giấy mời (kèm theo danh sách cán bộ, công chức và người lao động tham gia tập huấn trong năm) - Các hình ảnh hội nghị. - Các bài tuyên truyền. - Tổng hợp tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin. - Chuyên mục CDS: https://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/web/trang-chu/tin-tuc-su-kien/chuyen-doi-so/ - Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 26/10/2023 	
3.2	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	%	75%	76,83%	Đạt	Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 30/10/2023 của UBND xã và văn bản xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa (3.658/4.761 = 76,83%)	
3.3	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản	%	55%	57,21%	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 126/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Tổng hợp kết quả điều tra người dân sử dụng các dịch vụ trên môi trường điện tử (1.873/3.274 = 57,21%) 	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	%	65%	68,77%	Đạt	- Báo cáo số 126/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Tổng hợp kết quả điều tra người dân sử dụng các dịch vụ trên môi trường điện tử ($3.274/4.761 = 68,77\%$)	
3.5	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.	%	95%	100%	Đạt	- Tổng hợp đánh giá kết quả tiêu chí CDS về lĩnh vực y tế - Báo cáo số 125/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Báo cáo tình hình tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân trên địa bàn xã Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 04/12/2023; ($5.792/5.792 = 100\%$).	
3.6	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa.	%	10%	10,85%	Đạt	- Danh sách người dân dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa. - Báo cáo tình hình tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân trên địa bàn xã - Báo cáo số 125/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. ($629/5.792 = 10,85\%$)	
3.7	Các trường tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.	%	100%	100%	Đạt	- Báo cáo số 10/BC-UBND ngày 26/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Báo cáo số 917/BC-GDDT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục huyện Hoằng Hóa.	
3.8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	%	50%	50,39%	Đạt	- Danh sách phụ huynh học sinh thanh toán học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt. - Báo cáo số 122/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Báo cáo số 917/BC-GDDT ngày 13/11/2023	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
						của Phòng Giáo dục huyện Hoàng Hóa	
3.9	Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử	%	50%	61,12%	Đạt	- Báo cáo số 147/BC-UBND ngày 09/11/2023 (2.711/4.435 = 61,12%)	
3.10	Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	30%	30,08%	Đạt	- Tổng hợp dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ trên môi trường điện tử. - Báo cáo 125/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp và văn bản xác nhận của VNPT kèm theo. (1.432/4.761 = 30,08%)	
3.11	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	20%	29,62%	Đạt	- Tổng hợp dân số trưởng thành sử dụng các dịch vụ trên môi trường điện tử. - Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 15/11/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. (1.410/4.761=29,62%)	
3.12	Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.	%	60%	61,08%	Đạt	- Danh sách các hộ sử dụng dịch vụ không dùng tiền mặt. - Bảng tổng hợp các hộ dân thanh toán tiền điện trả tiền không dùng tiền mặt - Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp (1.097/1.799=61,08%)	
4	Hạ tầng số						
4.1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G/5G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình.	%	100%	100%	Đạt	- Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Danh sách các trạm BTS, các hộp cáp mạng cáp quang tại xã Hoàng Hợp.	
4.2	Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	Hệ thống	Đáp ứng	Đáp ứng	Đạt	- Thuyết minh cấp độ an toàn thông tin của UBND xã Hoàng Hợp. - Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 26/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp.	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Kết quả	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Tài liệu minh chứng	Ghi chú
4.3	100% CBCC có máy tính phục vụ công việc	%	100%	100%	Đạt	- Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 26/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Báo cáo số 116/BC-UBND ngày 26/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp.	
4.4	Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn).	Hệ thống	Có	Có	Đạt	- Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 26/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Báo cáo số 116/BC-UBND ngày 26/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp.	
4.5	Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).	Điểm phát	Có	Có	Đạt	- Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 27/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp - Danh sách các điểm Wifi kèm theo báo cáo	
4.6	Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát	Hệ thống	Có	Có	Đạt	- Báo cáo số 137/BC-UBND ngày 31/10/2023 của UBND xã Hoàng Hợp. - Danh sách các mắt Cammera.	

